

[Overview](#)[Syllabus](#)[Lessons](#)[Announcements](#)[Resources](#)[Assignments](#)[**Tests & Quizzes**](#)[Gradebook](#)[Drop Box](#)[Chat Room](#)[Site Info](#)[Messages](#)[Online Class](#)**TESTS & QUIZZES**

Time Remaining: 00:13:24

[Hide Time Remaining](#)

Table of Contents

Part 1 of 1

Question 1 of 60

0.2 Points

NetID đúng của 121.127.192.223 /12 sau đây?

- A. 121.112.0.0
 B. 121.0.0.0
 C. 121.127.0.0
 D. 121.127.255.255

[Reset Selection](#)

Question 2 of 60

0.2 Points

Mạng nào phù hợp nhất cho nhu cầu tối đa 30 Host?

- A. 192.168.1.0 / 255.255.255.192
 B. 192.127.223.0 / 255.255.255.240
 C. 192.168.1.0 / 255.255.255.0
 D. 192.127.223.0 / 255.255.255.224

[Reset Selection](#)

Question 3 of 60

0.2 Points

NetID đúng của 172.16.62.96 / 19 sau đây?

- A. 172.16.32.0
 B. 172.16.0.0
 C. 172.16.62.0
 D. 172.16.60.0

[Reset Selection](#)

Question 4 of 60

0.2 Points

IP nào là IP Public?

- A. 172.30.100.2
 B. 10.31.192.169
 C. 192.168.1.1
 D. 172.15.0.1

[Reset Selection](#)

Question 5 of 60

0.2 Points

Cụm từ nào sau đây KHÔNG PHẢI là tên của một lĩnh vực trong công tác quản trị mạng?

- A. Performance management
- B. Fault management
- C. User management
- D. Configuration management

[Reset Selection](#)

Question 6 of 60

0.2 Points

Cụm từ nào sau đây KHÔNG PHẢI là tên của một lĩnh vực trong công tác quản trị mạng:

- A. Accounting management
- B. Fault management
- C. Group management
- D. Configuration management

[Reset Selection](#)

Question 7 of 60

0.2 Points

Cụm từ nào sau đây KHÔNG PHẢI là tên của một lĩnh vực trong công tác quản trị mạng:

- A. Performance management
- B. Load balancing management
- C. Fault management
- D. Security management

[Reset Selection](#)

Question 8 of 60

0.2 Points

Cụm từ nào sau đây KHÔNG PHẢI là tên của một lĩnh vực trong công tác quản trị mạng:

- A. Network management
- B. Performance management
- C. Security management
- D. Accounting management

[Reset Selection](#)

Question 9 of 60

0.2 Points

Cụm từ nào sau đây là tên của một lĩnh vực trong công tác quản trị mạng:

- A. User management
- B. Network management
- C. Security management
- D. Device management

[Reset Selection](#)

Question 10 of 60

0.2 Points

Cụm từ nào sau đây là tên của một lĩnh vực trong công tác quản trị mạng:

- A. Load balancing management
- B. Network management

- C. Auditing management
- D. Fault management

[Reset Selection](#)

Question 11 of 60

0.2 Points

Cụm từ nào sau đây là tên của một lĩnh vực trong công tác quản trị mạng:

- A. Configuration management
- B. Network management
- C. Auditing management
- D. Web Security management

[Reset Selection](#)

Question 12 of 60

0.2 Points

Cụm từ nào sau đây là tên của một lĩnh vực trong công tác quản trị mạng:

- A. Network management
- B. Performance management
- C. Auditing management
- D. Load balancing management

[Reset Selection](#)

Question 13 of 60

0.2 Points

Mô hình quản trị mạng gồm 5 lĩnh vực được đưa ra bởi:

- A. ISO
- B. OSI
- C. IEEE
- D. VNIC

[Reset Selection](#)

Question 14 of 60

0.2 Points

Các hệ thống quản trị mạng được xây dựng trên nền giao thức:

- A. ICMP
- B. SNMP
- C. SMTP
- D. SFTP

[Reset Selection](#)

Question 15 of 60

0.2 Points

Mô hình quan hệ chức năng nào sau đây được sử dụng trong các hệ chương trình quản trị mạng:

- A. Agent/Manager
- B. Peer – to – Peer
- C. Client/Server
- D. Point – to – Point

[Reset Selection](#)

Question 16 of 60

0.2 Points

Đánh dấu câu đúng dưới đây về các thiết bị Switch?

- A. Switch hoạt động tại tầng mạng (network).
- B. Switch đọc địa chỉ IP đích trước.
- C. Switch là bộ tập trung mạng làm giảm tranh chấp (collision) trên mạng bằng cách chia mạng ra các vùng xung đột (collision domain) khác nhau.
- D. Switch thực hiện chức năng định tuyến (routing)

[Reset Selection](#)

Question 17 of 60

0.2 Points

Nêu chức năng của Switch tại tầng liên kết dữ liệu?

- A. Học địa chỉ MAC (MAC Address Learning).
- B. Định tuyến (Routing).
- C. Truyền và lọc (Forwarding và Filtering).
- D. Tạo ra các vòng lặp mạng (network loops).

[Reset Selection](#)

Question 18 of 60

0.2 Points

Mệnh đề nào KHÔNG thuộc giao thức STP?

- A. Spanning Tree Protocol.
- B. Giao thức tránh vòng lặp trong lớp 2 dựa trên thuật toán STA.
- C. Giao thức định tuyến dựa trên thuật toán tìm đường ngắn nhất trên đồ thị mạng.
- D. IEEE 802.1D.

[Reset Selection](#)

Question 19 of 60

0.2 Points

Đánh dấu câu đúng?

- A. STA xác định khoảng cách từ các cầu nối tới gốc bằng cách quảng bá các thông tin BPDU (Bridge Protocol Data Unit).
- B. STA xác định lộ trình tối ưu tới gốc (root bridge) theo tổng giá trị các cổng trên lộ trình.
- C. STP liên tục cập nhật các bảng các thông tin BPDU.
- D. STP là giao thức định tuyến dựa trên thuật toán tìm đường ngắn nhất trên đồ thị mạng.

[Reset Selection](#)

Question 20 of 60

0.2 Points

Giao thức STP là?

- A. Spanning Tree Protocol
- B. Mạng dùng riêng xác định trên mạng công cộng
- C. Shrinking Tree Protocol
- D. Giao thức định tuyến dựa trên thuật toán tìm đường ngắn nhất trên đồ thị mạng

[Reset Selection](#)

Question 21 of 60

0.2 Points

Mạng VLAN là?



A. Mạng LAN ảo, xác định theo sơ đồ logic, không theo vị trí mạng vật lý.

B. Mạng dùng riêng ảo xác định trên mạng công cộng (public network).

C. Mạng diện rộng liên kết các mạng LAN trong khu vực rộng.

D. IEEE 802.1Q

[Reset Selection](#)

Question 22 of 60

0.2 Points

Một switch được chia thành 3 VLAN, với VLAN 1 có 4 cổng, VLAN 2 có 2 cổng, VLAN 3 có 5 cổng, thì sẽ có bao nhiêu vùng quảng bá (Broadcast Domain)?

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

[Reset Selection](#)

Question 23 of 60

0.2 Points

Giao thức nào cung cấp phương pháp chia sẻ thông tin VLAN giữa 2 switch?

A. 802.1Q

B. VTP

C. RSTP

D. VSTP

[Reset Selection](#)

Question 24 of 60

0.2 Points

Trong một hệ thống mạng có 4 switch được nối với nhau theo sơ đồ hình tròn (SW1-SW2-SW3-SW4-SW1), thì sẽ có bao nhiêu cổng bị khóa (block) nếu sử dụng giao thức STP?

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

[Reset Selection](#)

Question 25 of 60

0.2 Points

Giao thức STP có đặc tả là?

A. 802.1W

B. 802.1i

C. 802.1Q

D. 802.1D

[Reset Selection](#)

Question 26 of 60

0.2 Points

Điều nào sau đây diễn tả đúng về lợi ích của VTP?

A. VTP cho phép 1 cổng của switch mang thông tin của nhiều VLAN

B. VTP cho phép ngăn ngừa lặp

C. VTP giúp người quản trị quản lý Switch đơn giản hơn bằng cách tự động chia sẻ thông tin VLAN

D. VTP cho phép định tuyến giữa các VLAN

[Reset Selection](#)

Question 27 of 60

0.2 Points

Switch nào sau đây sẽ được STP bầu chọn là ROOT BRIDGE?

- A. SW2: 32768-11.22.33.44.55.67
- B. SW1: 32768-11.22.33.44.55.66
- C. SW3: 32769-11.22.33.44.55.65
- D. SW4: 32769-11.22.33.44.55.67

[Reset Selection](#)

Question 28 of 60

0.2 Points

Tại sao switch không bao giờ học địa chỉ MAC Broadcast?

- A. Địa chỉ Broadcast chỉ được sử dụng ở lớp 3
- B. Địa chỉ Broadcast không được truyền qua Switch
- C. Địa chỉ Broadcast không bao giờ được nhận bởi Switch
- D. Địa chỉ Broadcast không bao giờ là nguồn của 1 frame

[Reset Selection](#)

Question 29 of 60

0.2 Points

Điều nào sau đây diễn tả đúng về quá trình triển khai VLAN?

- A. VLAN cho phép nhóm logic các user theo chức năng
- B. VLAN làm switch dễ quản lý hơn
- C. VLAN làm tăng kích cỡ của vùng đụng độ
- D. VLAN làm giảm bảo mật cho mạng

[Reset Selection](#)

Question 30 of 60

0.2 Points

Tên của chế độ hoạt động VTP mà Switch có thể chuyển (Forward) thông tin quảng bá VLAN nhưng vẫn giữ thông tin VLAN của chính nó?

- A. Tunnel
- B. Client
- C. Server
- D. Transparent

[Reset Selection](#)

Question 31 of 60

0.2 Points

Trạng thái nào không phải là trạng thái của các công khi sử dụng giao thức STP?

- A. Learning
- B. Listenning
- C. Discard
- D. Forwarding

[Reset Selection](#)

Question 32 of 60

0.2 Points

VLAN là gì?

- A. Mạng LAN ảo, xác định theo sơ đồ logic, không theo vị trí mạng vật lý
- B. Mạng cục bộ trong một thành phố
- C. Mạng diện rộng liên kết các mạng LAN trong khu vực rộng
- D. Mạng dùng riêng ảo xác định trên mạng công cộng (Public Network)

[Reset Selection](#)

Question 33 of 60

0.2 Points

Giao thức nào được sử dụng để cho phép mang thông tin của nhiều VLAN trên 1 đường kết nối?

- A. 802.1Q
- B. VTP
- C. 802.1D
- D. STP

[Reset Selection](#)

Question 34 of 60

0.2 Points

Trong một hệ thống mạng có 4 switch được nối với nhau theo sơ đồ hình tròn (SW1-SW2-SW3-SW4-SW1), thì sẽ có bao nhiêu cổng được bầu chọn là RP (Root Port) nếu sử dụng giao thức STP?

- A. 1
- B. 2
- C. 3
- D. 4

[Reset Selection](#)

Question 35 of 60

0.2 Points

Bạn là một nhà quản trị cho trường đại học Duy Tân, hiện tại có 1 router với 2 cổng fastethernet cần kết nối tới 4 VLAN. Để thực hiện được nhiệm vụ này, bạn cần ít nhất bao nhiêu cổng vật lý của router?

- A. Sử dụng 1 cổng và chia sub-Interface
- B. Thêm 2 cổng FastEthernet vào router
- C. Thêm Hub vào hệ thống mạng
- D. Thêm router thứ 2 vào hệ thống mạng

[Reset Selection](#)

Question 36 of 60

0.2 Points

Đường trunk được sử dụng để?

- A. Cho phép nhiều VLAN hoạt động
- B. Định tuyến cho các VLAN
- C. Sử dụng kết nối như thông thường
- D. Cho phép mang thông tin nhiều VLAN.

[Reset Selection](#)

Question 37 of 60

0.2 Points

RSTP: Khi tắt cả các Ports trên Switch là Designated Port thì:

- A. Switch này sẽ là Root Bridge cho tất cả các VLAN

- B. Switch này sẽ là Root Bridge cho Native VLAN
- C. Switch này sẽ là Non-Root Bridge
- D. Switch này sẽ là Root Bridge cho VLAN 1

[Reset Selection](#)

Question 38 of 60

0.2 Points

Nêu chức năng của Router tại tầng mạng?

- A. Học các địa chỉ (Address Learning).
- B. Định tuyến (Routing).
- C. Tạo ra các vòng lặp mạng (network loops).
- D. Tránh các vòng lặp (Loop avoidance).

[Reset Selection](#)

Question 39 of 60

0.2 Points

Khoảng thời gian port có thể forward frame

- A. 90s
- B. 180s
- C. 30s
- D. 10s

[Reset Selection](#)

Question 40 of 60

0.2 Points

Điều nào sau đây là đúng về Sub interface?

- A. Các interface vật lý
- B. Các port vật lý
- C. Hệ thống chống loop
- D. Là default gateway nhiều VLAN

[Reset Selection](#)

Question 41 of 60

0.1 Points

STP: Nêu tên các vấn đề khi mạng bị Loop?

Maximum number of characters (including HTML tags added by text editor): 32,000

[Show Rich-Text Editor \(and character count\)](#)

Question 42 of 60

0.1 Points

STP: Nêu tên các bước thực hiện của STP?

Maximum number of characters (including HTML tags added by text editor): 32,000



1. Enable PVRST+
2. Designate and configure a switch to be the root bridge.
3. Designate and configure a switch to be the secondary root bridge.
4. Verify the configuration

body p

Words: 30, Characters (with HTML): 199/32000

Question 43 of 60

0.1 Points

STP: Nếu tên các trạng thái mà port có thể được chọn?

Maximum number of characters (including HTML tags added by text editor): 32,000



Disabled
Blocking
Listening
Learning
Forwarding

Words: 5, Characters (with HTML): 79/32000

Question 44 of 60

0.1 Points

STP: Nếu tên các trạng thái của một port được thiết lập PortFast?

Maximum number of characters (including HTML tags added by text editor): 32,000



Disabled
Blocking
Forwarding

Words: 3, Characters (with HTML): 48/32000

Question 45 of 60

0.1 Points

STP: Trình bày nguyên nhân làm mạng bị Loop?

Maximum number of characters (including HTML tags added by text editor): 32,000

[Show Rich-Text Editor \(and character count\)](#)

Question 46 of 60

0.1 Points

STP: Cho một topo mạng bị Loop và cho biết chức năng của từng port sau khi STP can thiệp?

Maximum number of characters (including HTML tags added by text editor): 32,000

[Show Rich-Text Editor \(and character count\)](#)

Question 47 of 60

0.1 Points

STP: Trình bày các chức năng của từng trạng thái mà port có thể được chọn?

Maximum number of characters (including HTML tags added by text editor): 32,000

[Show Rich-Text Editor \(and character count\)](#)

Question 48 of 60

0.1 Points

STP: Nêu mục đích của PVST+?

Maximum number of characters (including HTML tags added by text editor): 32,000



PVST+ đảm nhiệm vai trò như là một translator giữa PVST và CST .

- PVST+ có thể giao tiếp với PVST qua kết nối ISL trunking , ngược lại PVST+ có thể giao tiếp với CST qua kết nối dot1q trunking .
- Tại biên giới của PVST và PVST+ sẽ diễn ra việc mapping STP one-to-one .
- Tại biên giới của PVST+ và CST sẽ diễn ra việc mapping giữa một STP của CST và một PVST trong PVST+ (STP trong CST chỉ có một mà thôi).

Words: 93, Characters (with HTML): 525/32000

Question 49 of 60

0.1 Points

Switch: Kế tên các nhiệm vụ?

Maximum number of characters (including HTML tags added by text editor): 32,000

[Show Rich-Text Editor \(and character count\)](#)

Question 50 of 60

0.1 Points

Switch: Kế tên các hiện tượng khi bị loop?

Maximum number of characters (including HTML tags added by text editor): 32,000

[Show Rich-Text Editor \(and character count\)](#)

Question 51 of 60

0.1 Points

Switch: Nêu các tính năng?

Maximum number of characters (including HTML tags added by text editor): 32,000

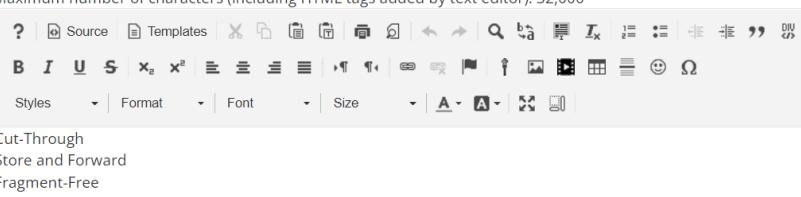
[Show Rich-Text Editor \(and character count\)](#)

Question 52 of 60

0.1 Points

Switch: Nêu tên các cách chuyển frame?

Maximum number of characters (including HTML tags added by text editor): 32,000



Question 53 of 60

0.1 Points

Switch: Kế tên các trạng thái của port?

Maximum number of characters (including HTML tags added by text editor): 32,000

[Show Rich-Text Editor \(and character count\)](#)

Question 54 of 60

0.1 Points

Switch: 02 switch có tạo nên vòng loop? Giải thích?

Maximum number of characters (including HTML tags added by text editor): 32,000

[Show Rich-Text Editor \(and character count\)](#)

Question 55 of 60

0.1 Points

Switch: Kế tên các layer có mặt của switch trong topo mạng extend start?

Maximum number of characters (including HTML tags added by text editor): 32,000

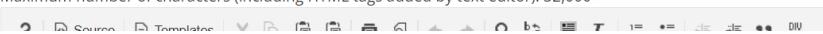
[Show Rich-Text Editor \(and character count\)](#)

Question 56 of 60

0.1 Points

Switch: Nêu các lệnh switch security?

Maximum number of characters (including HTML tags added by text editor): 32,000



SW1(config)#line console 0
SW1(config-line)#login
SW1(config-line)#password 123

SW1(config)#line vty 0
SW1(config-line)#login
SW1(config-line)#password 123

Words: 12, Characters (with HTML): 207/32000

Question 57 of 60

0.1 Points

Switch: Nêu các lệnh port security?

Maximum number of characters (including HTML tags added by text editor): 32,000

? | Source | Templates | SW1(config)#interface fa0/1
SW1(config-if)#switchport mode access
SW1(config-if)#switchport port-security
SW1(config-if)#switchport port-security maximum 1
SW1(config-if)#switchport port-security mac-address sticky
SW1(config-if)#switchport port-security violation shutdown

Words: 19, Characters (with HTML): 311/32000

Question 58 of 60

0.1 Points

Switch: Trình bày lệnh cấu hình để telnet thiết bị?

Maximum number of characters (including HTML tags added by text editor): 32,000

[Show Rich-Text Editor \(and character count\)](#)

Question 59 of 60

0.1 Points

Switch: Port trunk nằm ở VLAN mấy?

Maximum number of characters (including HTML tags added by text editor): 32,000

[Show Rich-Text Editor \(and character count\)](#)

Question 60 of 60

0.1 Points

Switch: Làm sao tạo tính dự phòng từ 02 thiết bị switch?

Maximum number of characters (including HTML tags added by text editor): 32,000

[Show Rich-Text Editor \(and character count\)](#)

Save

Submit for Grading

[Gateway](#)

[Accessibility Information](#)

[The Sakai Project](#)



Copyright 2003-2022 The Apereo Foundation. All rights reserved.

Powered by  24

